

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch tổng kết thực hiện Đề án
“Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022”
trên địa bàn tỉnh Sơn La

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20/6/2012;

Căn cứ Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022";

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 117/TTr-STP ngày 04 tháng 10 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổng kết thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Như Điều 2;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trang TTĐT PBGDPL tỉnh;
- Lưu: VT, NC, Hằng.



CHỦ TỊCH

Hoàng Quốc Khánh



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

**Tổng kết Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên
ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” trên địa bàn tỉnh Sơn La**
(*Kèm theo Quyết định số 2100 /QĐ-UBND ngày 06 /10/2022
của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La*)

Thực hiện Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022" (sau đây gọi là Đề án); Công văn số 745/BTP-PBGDPL ngày 14/3/2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022; Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh Sơn La về thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022" trên địa bàn tỉnh Sơn La. Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổng kết Đề án trên địa bàn tỉnh Sơn La, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá khách quan, toàn diện tình hình, kết quả đạt được sau 03 năm thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh; chỉ rõ tồn tại, hạn chế, nguyên nhân; đồng thời, rút ra bài học kinh nghiệm và đề ra phương hướng thực hiện hiệu quả trong thời gian tới.

- Gắn việc tổng kết với công tác thi đua - khen thưởng, lựa chọn những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Đề án để biểu dương, khen thưởng.

2. Yêu cầu

- Việc tổng kết phải kịp thời, khoa học, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và đúng tiến độ về thời gian.

- Nội dung tổng kết phải được đánh giá khách quan, thực chất, toàn diện, phản ánh tồn tại, hạn chế, vướng mắc của việc triển khai thực hiện Đề án; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở.

- Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình tổng kết; xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện và trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

II. PHẠM VI, NỘI DUNG, HÌNH THỨC TỔNG KẾT

1. Phạm vi tổng kết

Tổng kết thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh từ ngày **18/4/2019** (thời điểm Quyết định số 428/NĐ-CP có hiệu lực thi hành) đến hết ngày **01/10/2022**.

2. Nội dung tổng kết

a) Tổng kết thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh tập trung vào các nội dung cơ bản sau:

- Tập trung đánh giá những kết quả đạt được trong 03 năm thực hiện Đề án, trong đó nhấn mạnh các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Xác định những tồn tại, hạn chế trong tổ chức triển khai; nguyên nhân và các bài học kinh nghiệm trong tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

- Xác định phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở trong thời gian tới.

- Biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Đề án và công tác hòa giải ở cơ sở.

b) Xem xét, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Đề án.

3. Hình thức tổng kết

a) Cấp tỉnh

- Tổ chức Hội nghị tổng kết Đề án.

- Thời gian: 1/2 ngày, dự kiến trong tháng 11/2022 (thời gian cụ thể sẽ có thông báo sau).

b) Cấp huyện

- UBND các huyện, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tổ chức tổng kết bằng hình thức phù hợp; xây dựng Báo cáo tổng kết thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022" theo các nội dung theo Đề cương Báo cáo kèm theo Kế hoạch này (Phụ lục I, II) gửi UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp tổng hợp) trước ngày **15/10/2022**.

- Sở Tư pháp tổng hợp báo cáo tổng kết của các cơ quan, đơn vị địa phương; tham mưu trình UBND tỉnh báo cáo tổng kết thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022" trên địa bàn tỉnh, trước ngày **22/10/2022** gửi Bộ Tư pháp.

III. KHEN THƯỞNG

1. Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Đề án, cụ thể:

2. Hình thức khen thưởng: Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Số lượng: **10 chỉ tiêu** (Sở Tư pháp: 02 chỉ tiêu; các huyện, thành phố 08 chỉ tiêu).

4. Đối tượng:

- *Tập thể*: là cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hòa giải ở cấp tỉnh, cấp huyện (Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt nam tỉnh, Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, Phòng Tư pháp cấp huyện); đơn vị cấp xã được tinh lựa chọn làm điểm chỉ đạo (theo Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 30/3/2020 của UBND tỉnh Sơn La).

- *Cá nhân*: những người trực tiếp tham mưu hoặc làm công tác hòa giải ở cơ sở.

* **Lưu ý**: căn cứ vào Báo cáo kết quả tổng kết thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” của các sở, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố và kết quả theo dõi thực hiện Đề án của Cơ quan chủ trì Đề án (Sở Tư pháp) để lựa chọn, xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí bảo đảm thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán kinh phí của các cơ quan, đơn vị, địa phương năm 2022.

- Việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Kinh phí khen thưởng thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức tổng kết, xây dựng báo cáo kết quả tổng kết đảm bảo đúng nội dung, thời gian theo quy định.

- Tham mưu hướng dẫn và tổng hợp hồ sơ đề nghị khen thưởng của các cơ quan, đơn vị, địa phương; phối hợp với Sở Nội vụ đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc thực hiện Đề án.

2. Giao Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp thẩm định các nội dung do Sở Tư pháp trình đề nghị khen thưởng. Thực hiện quy trình xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc, trực tiếp triển khai, thực hiện Đề án để tham mưu, trình Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.

3. Giao Sở Tài chính

Tham mưu UBND tỉnh quyết định cấp kinh phí để triển khai các nội dung của Kế hoạch này.

4. UBND các huyện, thành phố

Tổ chức tổng kết, xây dựng báo cáo tổng kết thực hiện Đề án gửi UBND tỉnh đảm bảo đúng thời gian tại mục 3 phần II Kế hoạch này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để hướng dẫn và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh./.

Phụ lục I
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TỔNG KẾT
Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022”
ban hành tại Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 19/4/2019
của Thủ tướng Chính phủ
(Kèm theo Kế hoạch tổng kết Đề án)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN, KIỂM TRA VIỆC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Công tác xây dựng, ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Đề án.
2. Công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện Đề án.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ ÁN

1. Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Đề án
 - Hoạt động biên soạn, biên dịch, phát hành các tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ; tài liệu hỗ trợ, tham khảo dành cho hòa giải viên, tập huấn viên.
 - Xây dựng đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về phương pháp bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện.
 - Xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; củng cố, kiện toàn tổ hòa giải; tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải cho đội ngũ hòa giải viên.
 - Thực hiện chỉ đạo điểm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở tại địa phương (*địa phương chỉ đạo điểm; các hoạt động, mô hình chỉ đạo điểm, cách làm sáng tạo...*).
 - Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên (các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin đã thực hiện, đánh giá hiệu quả mang lại trong việc nâng cao năng lực cho hòa giải viên ở cơ sở).
 - Kinh phí thực hiện Đề án.
 - + Kinh phí ngân sách nhà nước cấp.
 - + Huy động nguồn lực xã hội cho công tác hòa giải ở cơ sở (đã thực hiện giải pháp gì để huy động sự tham gia của các cá nhân, tổ chức cho công tác hòa giải ở cơ sở).
2. Đánh giá kết quả đạt được các mục tiêu đề ra trong Đề án
 - Đánh giá, phân tích, chỉ rõ mức độ đạt được, mục tiêu hoàn thành, mục tiêu chưa hoàn thành. Nguyên nhân?
 - Đánh giá tác động đối với thay đổi nhận thức của hòa giải viên, từ đó tác động đến công tác hòa giải ở cơ sở.

- Đánh giá hiệu quả của công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn:

+ Số vụ kiện dân sự ra Tòa án, số vụ việc tranh chấp ra Ủy ban nhân dân cấp xã; số vụ, việc hòa giải ở cơ sở; số vụ, việc mâu thuẫn phức tạp, tranh chấp tài sản có giá trị lớn, tranh chấp đất đai được hòa giải ở cơ sở (so sánh tăng/giảm với giai đoạn 2015-2018).

+ Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn (số vụ vi phạm pháp luật; số vụ mâu thuẫn tranh chấp trong nội bộ dân cư, tinh thần đoàn kết của cộng đồng dân cư...so sánh tăng, giảm với giai đoạn 2015-2018).

+ Số vụ, việc hòa giải ở cơ sở được Tòa án ra quyết định công nhận.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế và vướng mắc.
2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế.
3. Bài học kinh nghiệm.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT (*Nêu rõ những đề xuất, kiến nghị cụ thể*)./.

2021								
2022								

4. Số liệu về kết quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước

Năm	Mô hình tổ hòa giải hiệu quả tại địa phương	Tổ chức nâng cao năng lực cho tập huấn viên cấp huyện			Tổ chức nâng cao năng lực cho hòa giải viên			Biên soạn, phát hành tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ; tài liệu hỗ trợ, tham khảo	
		Hình thức tổ chức	Số cuộc tập huấn	Số lượt tham dự	Hình thức tổ chức	Số cuộc	Số lượt tham dự	Cho tập huấn viên	Cho hòa giải viên
2019									
2020									
2021									
2022									

5. Kinh phí thực hiện Đề án

Năm	Kinh phí thực hiện Đề án	
	Nguồn ngân sách Nhà nước	Nguồn khác
2019		
2020		
2021		
2022		